

Số: 05/NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày 04 tháng 02 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về việc cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách Trung ương năm 2025 sang năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Xét Tờ trình số 18/TTr-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách Trung ương năm 2025 sang năm 2026; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 31/BC-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh giải trình, làm rõ một số nội dung thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh Kỳ họp thứ mười một (Kỳ họp chuyên đề), Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách Trung ương năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026 đối với 07 dự án với tổng số vốn 853.327 triệu đồng (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm về tính chính xác của

hồ sơ, số liệu dự án, thời gian thực hiện dự án và giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công được phép kéo dài theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2024 và văn bản pháp luật có liên quan.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ mười một (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 04 tháng 02 năm 2026./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Bình

Phụ lục

**DANH MỤC DỰ ÁN CHO PHÉP KÉO DÀI THỜI GIẠN THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH VỐN
ĐẦU TƯ CÔNG VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2025 SANG NĂM 2026**

(Kèm theo Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Thời gian thực hiện dự án (theo Quyết định phê duyệt)	Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định phê duyệt dự án/Quyết định phê duyệt quyết toán			Kế hoạch trung hạn đã giao giai đoạn 2021 - 2025 của cấp có thẩm quyền	Kế hoạch vốn đã giao trong năm 2025	Số vốn giải ngân đến hết 31/01/2026	Số vốn đề nghị kéo dài sang năm 2026	Chủ đầu tư/Đơn vị thực hiện	Ghi chú
			Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	Trong đó: Ngân sách Trung ương (đề nghị kéo dài)						
I	Vốn ngân sách Trung ương(vốn trong nước)					7.303.999	1.952.924	1.099.597	853.327		
1	Dự án tuyến đường liên kết kết nối các tỉnh Thái Nguyên, Bắc Giang và Vĩnh Phúc	2021-2026	Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 19/5/2021; số 88/NQ-HĐND ngày 08/12/2022; Quyết định số 3518/QĐ-UBND ngày 12/11/2012; số 1083/QĐ-UBND ngày 11/4/2025; số 2242/QĐ-UBND ngày 11/12/2025	4.204.000	3.555.404	3.555.404	240.404	156.404	84.000	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh Thái Nguyên	
2	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật cơ bản các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	2022-2025	Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 14/7/2021; Quyết định số 1600/QĐ-UBND ngày 05/9/2023	225.000	225.000	1694.350	73.457	62.259	11.162	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình	

										giao thông và nông nghiệp phía Bắc	
3	Xây dựng tuyến đường Thành phố Bắc Kạn - Hồ Ba Bể kết nối sang Na Hang, Tuyên Quang		Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 07/12/2019; số 44/NQ-HĐND ngày 13/7/2021; số 33/NQ-HĐND ngày 29/8/2022; số 21/NQ-HĐND ngày 19/4/2024; Quyết định số 1854/QĐ-UBND ngày 14/10/2020; số 1383/QĐ-UBND ngày 30/7/2023; số 1328/QĐ-UBND ngày 01/8/2024; số 2161/QĐ-UBND ngày 08/12/2025	3.837.809	3.560.000	3.391.000	1.431.134	850.000	851.134	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phía Bắc	
4	Hệ thống thu gom và xử lý nước thải các thôn khu vực Hồ Ba Bể	2022-2026	Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 14/7/2021; Quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 13/6/2022; số 1735/QĐ-UBND ngày 29/6/2025; Số 2583/QĐ-UBND ngày 30/12/2025	71.0500	71.000	71.000	29.218	0	29.218	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phía Bắc	
5	Xây dựng đường giao thông nội thị Vân Tùng, huyện Ngân Sơn	2022-2026	Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 14/7/2021; Quyết định số	110.000	95.000	95.000	20.466	46	20.420	Ban Quản lý dự án đầu tư	

			2489/QĐ-UBND ngày 20/12/2021; số 2324/QĐ-UBND ngày 02/12/2022; số 1643/QĐ-UBND ngày 27/6/2025; số 2518/QĐ-UBND ngày 27/12/2025							xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phía Bắc	
6	Đầu tư xây dựng tuyến đường Quảng Bạch – Bằng Phúc, huyện Chợ Đồn	2022-2026	Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 14/7/2021; số 30/NQ-HĐND ngày 31/5/2024; Quyết định số 1930/QĐ-UBND ngày 21/10/2023; số 2261/QĐ-UBND ngày 19/12/2024; số 2597/QĐ-UBND ngày 30/12/2025	146.000	126.000	126.000	87.000	30.852	56.148	UBND xã Quảng Trách	
II	Vốn Ngân sách Trung ương (vốn nước ngoài)					71.245	71.245	0	71.245		
1	Phát triển cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu để hỗ trợ sản xuất cho đồng bào dân tộc các tỉnh miền núi, trung du phía Bắc, tỉnh Thái Nguyên	4 năm kể từ ngày ký Hiệp định	Quyết định số 983/QĐ-TTg ngày 16/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Số 708/QĐ-UBND ngày 03/4/2024 của UBND tỉnh; số 1201/QĐ-UBND ngày 19/9/2025	921.178	356.223	71.245	71.245	0	71.245	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh Thái Nguyên	